

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 34/2009/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 11 tháng 12 năm 2009

NGHỊ QUYẾT
Về Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước
huyện Cam Lộ năm 2008

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 19

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Thông tư số 63/2009/TT-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Bộ Tài chính Quy định về công tác lập dự toán, tổ chức thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách huyện, quận, phường nơi không tổ chức HĐND;

Xét Tờ trình số 3492/TTr-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2009 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2008; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước huyện Cam Lộ năm 2008 với các nội dung như sau:

I. TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC:	81.723.679.524 đồng
Trong đó ngân sách địa phương được hưởng:	81.489.751.851 đồng
1. Thu ngân sách trên địa bàn:	12.404.175.079 đồng
- Thu nội địa:	12.404.175.079 đồng
Trong đó ngân sách địa phương được hưởng:	12.170.247.406 đồng
2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:	56.738.995.000 đồng
3. Thu chuyển nhiệm vụ và bổ sung từ kết dư:	4.212.520.311 đồng
4. Các khoản thu để lại đơn vị chi quản lý qua NSNN:	1.002.490.054 đồng
5. Thu chuyển nguồn năm trước sang năm sau:	7.365.499.080 đồng
6. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên:	đồng

II. TỔNG CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC: 73.854.506.519 đồng

1. Các khoản chi trong cân đối ngân sách địa phương: 64.367.194.533 đồng

a) Chi đầu tư phát triển: 11.404.577.500 đồng

b) Chi thường xuyên: 52.962.617.033 đồng

2. Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN: 1.002.490.054 đồng

3. Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau: 8.484.821.932 đồng

III. TỒN QUỸ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 7.635.245.332 đồng

Trong đó:

1. Tồn quỹ ngân sách cấp huyện: 6.046.404.142 đồng

2. Tồn quỹ ngân sách cấp xã: 1.588.841.190 đồng

Điều 2. Giao UBND huyện Cam Lộ công khai quyết toán ngân sách nhà nước huyện Cam Lộ năm 2008 và báo cáo với Sở Tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2009./.

CHỦ TỊCH**Lê Hữu Phúc**

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN THU - CHI NĂM 2008
HUYỆN CAM LỘ
(Kèm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-HĐND
ngày 11 tháng 12 năm 2009 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

A. PHẦN THU

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán địa phương	Thực hiện	So sánh (%)
Tổng số	54.739.000.000	81.723.679.524	149%
A. TỔNG THU NGÂN SÁCH TRÊN ĐỊA BÀN	11.210.000.000	12.404.175.079	111%
I. THU NỘI ĐỊA	11.210.000.000	12.404.175.079	111%
Trong đó: Ngân sách địa phương hưởng	11.210.000.000	12.170.247.406	109%
1. Thuế công thương nghiệp (NQD)	2.040.000.000	2.971.378.648	146%
2. Thuế sử dụng đất nông nghiệp	20.000.000	71.268.000	356%
3. Thuế nhà đất	190.000.000	378.062.753	199%
4. Thuế chuyển quyền sử dụng đất	100.000.000	138.280.300	138%
5. Thu tiền sử dụng đất	6.200.000.000	5.736.505.800	93%
6. Thu tiền cho thuê đất	160.000.000	120.447.380	75%
7. Lệ phí trước bạ	850.000.000	1.186.318.110	140%
8. Thu phí, lệ phí	650.000.000	282.372.801	43%
- Trung ương		104.932.037	
- Tỉnh	650.000.000	2.654.800	0%
- Huyện, xã, phường		174.785.964	
9. Thu tiền thuê nhà, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước		0	
10. Thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao		18.005.436	
11. Thu khác ngân sách	850.000.000	1.112.948.551	131%
- Thu phạt, tịch thu khác		122.152.551	
- Thu bán, thanh lý tài sản		61.436.000	
- Thu tiền cho thuê quầy bán hàng	500.000.000	910.540.500	182%
- Các khoản thu đóng góp	300.000.000	4.851.500	2%
- Thu hồi khoản chi năm trước			
- Thu sự nghiệp			
- Thu khác của ngành Thuế			
- Thu khác còn lại	50.000.000	13.968.000	

12. Thu tại xã	150.000.000	388.587.300	259%
- Thu sự nghiệp			
- Thu phạt, tịch thu		22.410.000	
- Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản		308.042.300	
- Thu tiền cho thuê quầy bán hàng		57.335.000	
- Thu hồi khoản chi năm trước		0	
- Thu khác		800.000	
B. THU BỔ SUNG TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	42.301.000.000	56.738.995.000	134%
- Thu bổ sung cân đối	42.301.000.000	42.301.000.000	100%
- Thu bổ sung ngoài kế hoạch		14.437.995.000	
C. THU CHUYỂN NHIỆM VỤ VÀ BỔ SUNG TỪ KẾT DƯ	278.000.000	4.212.520.311	1515%
Trong đó:			
- Kết dư ngân sách cấp huyện		2.642.194.830	
- Kết dư ngân sách xã		1.570.325.481	
D. THU CHUYỂN NGUỒN NĂM TRƯỚC SANG NĂM SAU		7.365.499.080	
E. THU TỪ NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI NỘP LÊN			
F. CÁC KHOẢN THU ĐỂ LẠI ĐV CHI QUẢN LÝ QUA NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	950.000.000	1.002.490.054	106%

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN THU - CHI NĂM 2008**HUYỆN CAM LỘ**

(Kèm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-HĐND
ngày 11 tháng 12 năm 2009 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

B. PHÂN CHI

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán địa phương	Thực hiện	So sánh (%)
Tổng số	54.739.000.000	73.854.506.519	135%
A. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	53.789.000.000	64.367.194.533	120%
I. Chi đầu tư phát triển	10.500.000.000	11.404.577.500	109%
1. Chi đầu tư XDCB	9.700.000.000	5.832.973.300	60%
Trong đó: - Chi XDCB tập trung	3.500.000.000	3.190.020.500	91%
- Chi từ nguồn thu sử dụng đất	6.200.000.000	2.642.952.800	43%
- Chi công trình XDCB khác		49.416.000	
2. Chi thực hiện CT BTHGTNT và KCHKM		1.522.375.800	
3. Chi vốn đối ứng dự án Chia sẻ		0	
4. Chi đầu tư từ nguồn huy động đầu tư theo khoản 3 điều 8 của Luật Ngân sách nhà nước	300.000.000		0%
5. Chi đầu tư từ nguồn vốn khác	500.000.000	4.036.098.400	807%
II. Chi thường xuyên	41.933.000.000	52.962.617.033	126%
1. Chi An ninh-Quốc phòng	749.000.000	1.000.831.900	134%
- Chi An ninh	191.400.000	230.574.000	120%
- Chi Quốc phòng	557.600.000	770.257.900	138%
2. Chi sự nghiệp Giáo dục- Đào tạo	25.043.000.000	30.706.120.720	123%
- Chi sự nghiệp Giáo dục	24.674.000.000	30.241.919.020	123%
- Chi sự nghiệp Đào tạo và Dạy nghề	369.000.000	443.201.700	120%
3. Chi sự nghiệp Y tế	1.281.000.000	1.540.327.007	120%
4. Chi sự nghiệp Văn hóa- Thông tin	715.000.000	630.382.100	88%
5. Chi sự nghiệp Phát thanh- Truyền hình	200.000.000	219.100.000	110%
6. Chi sự nghiệp Thể dục- Thể thao		131.639.100	
7. Chi sự nghiệp Đảm bảo, xã hội	1.276.000.000	1.910.650.000	150%
8. Chi sự nghiệp Kinh tế và Môi trường	2.100.000.000	2.808.851.484	134%
9. Chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể	10.503.000.000	13.573.138.722	129%
- Chi quản lý nhà nước		8.667.159.747	
- Chi hoạt động Đảng, tổ chức chính trị		2.295.096.816	
- Chi hỗ trợ hội, đoàn thể		2.463.661.559	
- Chi hỗ trợ các tổ chức xã hội		147.220.600	
10. Chi khác ngân sách	66.000.000	441.576.000	669%
III. Chi dự phòng ngân sách	1.356.000.000		
B. Chi chuyển nguồn ngân sách năm sau		8.484.821.932	
C. Chi từ nguồn thu để lại quản lý qua NSNN	950.000.000	1.002.490.054	106%
D. Chi nộp ngân sách cấp trên			

**QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2008
HUYỆN CAM LỘ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-HĐND
ngày 11 tháng 12 năm 2009 của HĐND tỉnh Quảng Trị)*

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2008		Quyết toán năm 2008	So sánh	
		HĐND tỉnh giao	HĐND huyện quyết định		QT/DT tỉnh	QT/DT P(%)
A	B	1	2	3	4=3/1	5=3/2
A	Tổng thu NSNN trên địa bàn (1)	10.410.000.000	11.210.000.000	12.404.175.079	119%	111%
1	Thu nội địa (Không kể thu từ dầu thô)	10.410.000.000	11.210.000.000	12.404.175.079	119%	111%
2	Thu từ dầu thô					
2	Thu từ xuất khẩu, nhập khẩu					
3	Thu viện trợ không hoàn lại					
B	Thu ngân sách huyện	52.711.000.000	54.739.000.000	81.489.751.851	155%	149%
1	Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp	10.410.000.000	11.210.000.000	12.170.247.406	117%	109%
	- Các khoản thu ngân sách huyện hưởng 100%	7.230.000.000	8.030.000.000	7.956.528.974	110%	99%
	- Các khoản thu phân chia ngân sách huyện hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.180.000.000	3.180.000.000	4.213.718.432	133%	
2	Bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	42.301.000.000	42.301.000.000	56.738.995.000	134%	134%
	- Bổ sung cân đối	42.301.000.000	42.301.000.000	42.301.000.000	100%	100%
	- Bổ sung có mục tiêu			14.437.995.000		
3	Huy động đầu tư theo khoản 3 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước					
4	Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước			7.365.499.080		
5	Thu kết dư ngân sách năm trước		278.000.000	4.212.520.311		1515%
6	Các khoản thu để lại quản lý qua ngân sách nhà nước		950.000.000	1.002.490.054		
C	Chi ngân sách huyện	52.711.000.000	54.739.000.000	73.854.506.519	140%	135%
1	Chi đầu tư phát triển	9.700.000.000	10.500.000.000	11.404.577.500	118%	109%
2	Chi thường xuyên	41.655.000.000	41.933.000.000	52.962.617.033	127%	126%
3	Dự phòng	1.356.000.000	1.356.000.000		0%	0%
4	Các khoản chi bằng nguồn thu để lại QL qua ngân sách		950.000.000	1.002.490.054		106%
5	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau			8.484.821.932		

**QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ CẤP XÃ NĂM 2008
HUYỆN CAM LỘ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-HĐND
ngày 11 tháng 12 năm 2009 của NQ-HĐND tỉnh Quảng Trị)*

Đơn vị: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2008	Quyết toán năm 2008	So sánh QT/DT (%)
A	B	1	2	3=2/1
A	Ngân sách cấp huyện			
I	Nguồn thu ngân sách cấp huyện	53.269.600.000	78.316.672.935	147%
1	Thu ngân sách cấp huyện hưởng theo phân cấp	9.740.600.000	10.567.493.971	108%
	Các khoản thu ngân sách cấp huyện hưởng 100%	7.215.000.000	7.322.977.674	101%
	Các khoản thu phân chia ngân sách cấp huyện hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.525.600.000	3.244.516.297	128%
2	Bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	42.301.000.000	56.738.995.000	134%
	- Bổ sung cân đối	42.301.000.000	42.301.000.000	100%
	- Bổ sung có mục tiêu		14.437.995.000	
3	Thu chuyển nguồn ngân sách năm trước		7.365.499.080	
4	Thu kết dư ngân sách năm trước	278.000.000	2.642.194.830	950%
6	Các khoản thu để lại QL qua NSNN	950.000.000	1.002.490.054	106%
II	Chi ngân sách cấp huyện	53.269.600.000	72.270.268.793	136%
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện theo phân cấp (Không kể bổ sung cho ngân sách xã, phường, thị trấn)	47.774.000.000	64.766.852.793	136%
2	Bổ sung cho ngân sách xã, phường, thị trấn	5.495.600.000	7.503.416.000	137%
	- Bổ sung cân đối	5.495.600.000	6.203.300.000	113%
	- Bổ sung có mục tiêu		1.300.116.000	
B	Ngân sách xã, phường, thị trấn thuộc huyện			
I	Nguồn thu ngân sách xã, phường, thị trấn	6.965.000.000	10.676.494.916	153%
1	Thu ngân sách hưởng theo phân cấp	1.469.400.000	1.602.753.435	109%
	Các khoản thu NS xã hưởng 100%	815.000.000	633.551.300	78%
	Các khoản thu phân chia ngân sách xã hưởng theo tỷ lệ phần trăm (%)	654.400.000	969.202.135	148%
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp huyện	5.495.600.000	7.503.416.000	137%
	- Bổ sung cân đối	5.495.600.000	6.203.300.000	113%
	- Bổ sung có mục tiêu		1.300.116.000	
3	Thu kết dư ngân sách năm trước		1.570.325.481	
II	Chi ngân sách xã, phường, thị trấn	6.965.000.000	9.087.653.726	130%